

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2024/QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số Điều tại Quy định phân công, phân cấp quản lý về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Định được ban hành kèm theo Quyết định số 49/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Giá ngày 19/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02/01/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 08/2012/TT-BXD ngày 21/11/2012 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn;

Căn cứ Thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18/6/2021 của Bộ Tài chính quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt;

Căn cứ Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2009/TTLT/BXD-BCA ngày 10/4/2009 của liên Bộ Xây dựng và Bộ Công an hướng dẫn thực hiện việc cấp nước phòng cháy, chữa cháy tại đô thị và khu công nghiệp;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số /TTr-SXD ngày /12/2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều tại Quy định phân công, phân cấp quản lý về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Định được ban hành kèm theo Quyết định số 49/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh Bình Định như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện); các cơ quan nhà nước được phân công, phân cấp quản lý nhà nước về hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Định”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a, e khoản 1 Điều 3 như sau:

“1. Sở Xây dựng

a) Tham mưu UBND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển cấp nước đô thị và khu công nghiệp dựa trên quy hoạch tỉnh được phê duyệt.

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính thẩm định phương án giá bán nước sạch tại đô thị và khu công nghiệp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tổ chức kiểm tra, tổ chức kiểm tra việc thực hiện quyết định giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Tham mưu UBND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển cấp nước đô thị và khu công nghiệp dựa trên quy hoạch tỉnh được phê duyệt.”

4. Bổ sung điểm h vào khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

h) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính thẩm định phương án giá bán nước sạch tại khu vực nông thôn trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tổ chức kiểm tra, tổ chức kiểm tra việc thực hiện quyết định giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh”.

5. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 Điều 3 như sau:

“3. Sở Tài chính

b) Phối hợp Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định phương án giá nước sạch trên địa bàn tỉnh”.

6. Sửa đổi khoản 7 Điều 3 như sau:

“7. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Tham gia thẩm định, cho ý kiến về công nghệ xử lý nước sạch thuộc dự án đầu tư xây dựng mới và kiểm tra công nghệ đã được vận hành tại các dự án đầu tư được xây dựng

b) Cập nhật và đăng tải các thông tin khoa học, kết quả nghiên cứu, sáng chế được công nhận ứng dụng hiệu quả trong lĩnh vực cấp nước”.

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 9 Điều 5 như sau:

“1. Cung cấp nước sạch đảm bảo chất lượng theo Quy chuẩn QCVN 01-1:2018/BYT của Bộ Y tế - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt và Quy chuẩn QCVN 01:2022/BĐ- Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bình Định.

9. Chủ động tổ chức kiểm tra vệ sinh, chất lượng nước và báo cáo định kỳ kết quả xét nghiệm mẫu nước cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế và Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh Bình Định; trường hợp mẫu nước không đạt tiêu chuẩn quy định thì phải có trách nhiệm xử lý kịp thời.”

8. Bổ sung khoản 6a vào sau khoản 6 Điều 5 như sau:

“6a. Đối với đơn vị quản lý, vận hành công trình cấp nước nông thôn: Lập, phê duyệt kế hoạch cấp nước an toàn của hệ thống cấp nước do mình quản lý tại khu vực nông thôn theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Thông tư số 23/2022/TT-

BNNPTNT ngày 29/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn”.

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

“7. Xử lý vi phạm

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, thanh tra, xử phạt theo thẩm quyền đối với các trường hợp vi phạm hành chính có liên quan đến hoạt động cấp nước theo quy định tại Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng; Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày / /2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã An Nhơn và thành phố Quy Nhơn, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐ+CV VP UBND tỉnh;
- TTTH-CB;
- Lưu: VT, K14.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn TỰ Công Hoàng